

Phụ lục II
NHỮNG KIẾN NGHỊ CHƯA BÁO CÁO KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT
(Kèm theo Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 18/7/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Năm	Nội dung kiến nghị	Ghi chú
A	GIÁM SÁT CỦA HĐND, THƯỜNG TRỰC HĐND	
2024	Báo cáo số 301/BC-HĐND ngày 06/12/2024 của Thường trực HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý nuôi trồng, khai thác, chế biến thủy sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 - 2023	
	1. Kiến nghị: Tháo gỡ vướng mắc trong cấp phép nuôi trồng thủy sản trong hồ chứa thủy điện, xem đây như là giải pháp để chuyển đổi sinh kế cho người dân bị thu hồi đất khi thực hiện dự án thủy điện.	
	2. Kiến nghị: Tháo gỡ vướng mắc về bồi thường giải phóng mặt bằng để dự án Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Tịnh Hòa được triển khai, hoàn thành theo tiến độ được duyệt.	
B	GIÁM SÁT CỦA CÁC BAN CỦA HĐND TỈNH	
I	BAN DÂN TỘC	
2025	Báo cáo số 220/BC-HĐND ngày 05/12/2025 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh về kết quả giám sát chuyên đề tình hình triển khai thực hiện Dự án 9 “Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	
	1. Kiến nghị: Trong trường hợp cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2025 thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia sang năm 2026, đề nghị UBND tỉnh sớm kiến nghị với Bộ Dân tộc và Tôn giáo và các Bộ, ngành có liên quan hướng dẫn mức hỗ trợ đối với các hộ nghèo thuộc danh sách dân tộc còn gặp nhiều khó khăn để địa phương có cơ sở triển khai thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 9 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, góp phần hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong giai đoạn 2021 - 2025.	

	2. Kiến nghị với Bộ Tài chính về việc giao dự toán nguồn vốn sự nghiệp hằng năm không giao dự toán chi tiết cho từng lĩnh vực chi, mà để địa phương chủ động, linh hoạt trong việc xây dựng nội dung hỗ trợ phù hợp với tình hình thực tế.	
	3. Kiến nghị: Chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Trẻ em, Luật Bình đẳng giới, chính sách dân số để người dân hiểu rõ tác hại của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.	
	4. Kiến nghị: Chỉ đạo các Sở, ngành liên quan phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, cập nhật số liệu về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; xây dựng cơ chế chia sẻ thông tin thống nhất, kịp thời theo đúng quy định.	
	5. Kiến nghị: Bố trí nguồn lực hợp lý, ưu tiên kinh phí cho các hoạt động phòng ngừa tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống tại các địa bàn trọng điểm như xã Ngọc Linh, xã Cà Đam; tăng cường nguồn lực hỗ trợ giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên.	
	6. Kiến nghị: Hướng dẫn việc lồng ghép thực hiện nội dung Đề án vào các chương trình, kế hoạch của tỉnh, của xã, đặc biệt là lồng ghép thực hiện có hiệu quả các Chương trình MTQG trên địa bàn.	
	7. Kiến nghị: Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc cập nhật thông tin, báo cáo định kỳ ở cơ sở; xây dựng biểu mẫu báo cáo thống nhất để các địa phương báo cáo thực hiện đồng bộ.	
	8. Kiến nghị: Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc, đặc biệt tại các địa bàn có tỷ lệ tảo hôn cao như xã Ngọc Linh, xã Cà Đam, thường xuyên tổ chức các hoạt động truyền thông, lồng ghép nội dung về pháp luật hôn nhân gia đình, sức khỏe sinh sản vị thành niên... cho học sinh người dân tộc thiểu số.	
	9. Kiến nghị: Tăng cường xây dựng các mô hình “Trường học nói không với tảo hôn”, “Câu lạc bộ tuổi trẻ phòng chống tảo hôn”, tư vấn học đường và hoạt động ngoại khóa nhằm nâng cao nhận thức cho học sinh, cha mẹ học sinh.	
	10. Kiến nghị: Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành có liên quan và các địa phương thường xuyên cập nhật theo dõi, hỗ trợ học sinh ở các vùng có nguy cơ cao để hạn chế thấp nhất tình trạng bỏ	

	học, nghỉ học để kết hôn, sinh con hoặc có nguy cơ tảo hôn.	
	11. Kiến nghị: Phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Giáo dục và đào tạo và UBND các xã, phường đặc khu giám sát sức khỏe sinh sản vị thành niên, tổ chức các lớp truyền thông, tư vấn tiền hôn nhân, lồng ghép với chương trình dân số - KHHGĐ; theo dõi chặt chẽ số liệu mang thai sớm, sinh con ở tuổi vị thành niên (sinh con dưới 18 tuổi) để kịp thời phát hiện, can thiệp và triển khai các biện pháp tuyên truyền, tư vấn hỗ trợ chăm sóc sức khỏe sinh sản.	
	12. Kiến nghị: Chỉ đạo bộ phận chuyên môn làm tốt công tác rà soát, tổng hợp, thống kê, đảm bảo số liệu cập nhật về các trường hợp tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống đầy đủ, chính xác và kịp thời.	
	13. Kiến nghị: Xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền theo hình thức phù hợp văn hóa của từng địa phương; phát huy vai trò của già làng, người uy tín .. trong công tác tuyên truyền vận động....Gắn trách nhiệm của người đứng đầu ở xã, thôn, cán bộ, đảng viên để xảy ra tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong gia đình, cơ quan, đơn vị.	
	14. Kiến nghị: Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn phối hợp với các đoàn thể xã xây dựng các câu lạc bộ tiền hôn nhân, địa chỉ tin cậy, tổ tư vấn cộng đồng...tại những địa bàn có nguy cơ cao xảy ra tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.	
	15. Kiến nghị: Tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình, đặc biệt là đối với cán bộ, đảng viên.	